

# HOMEWORK 1

MSSV: 20127054

Họ tên: Ngô Văn Trung Nguyễn

## 1. Phát sinh mạng Erdős-Rényi

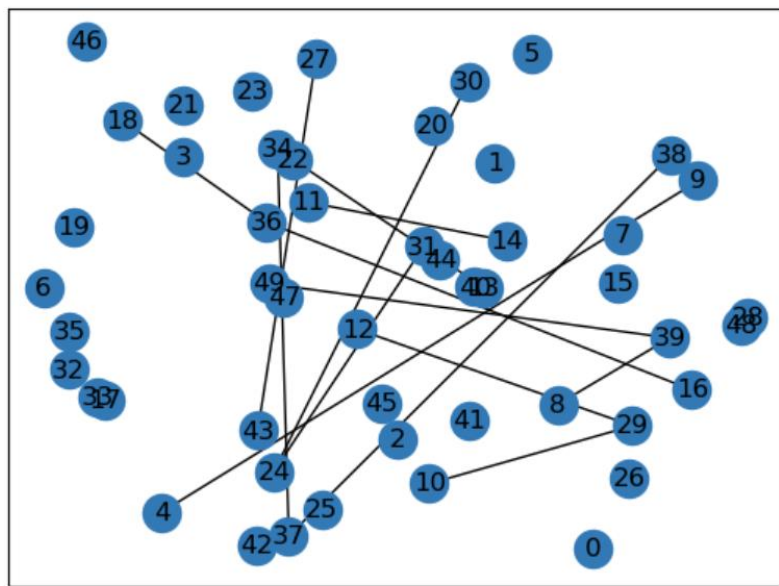
Hãy trực quan hoá mạng Erdős-Rényi với  $N = 50$  nút và bậc trung bình  $\langle k \rangle$  lần lượt là

a.  $\langle k \rangle = 0.5$

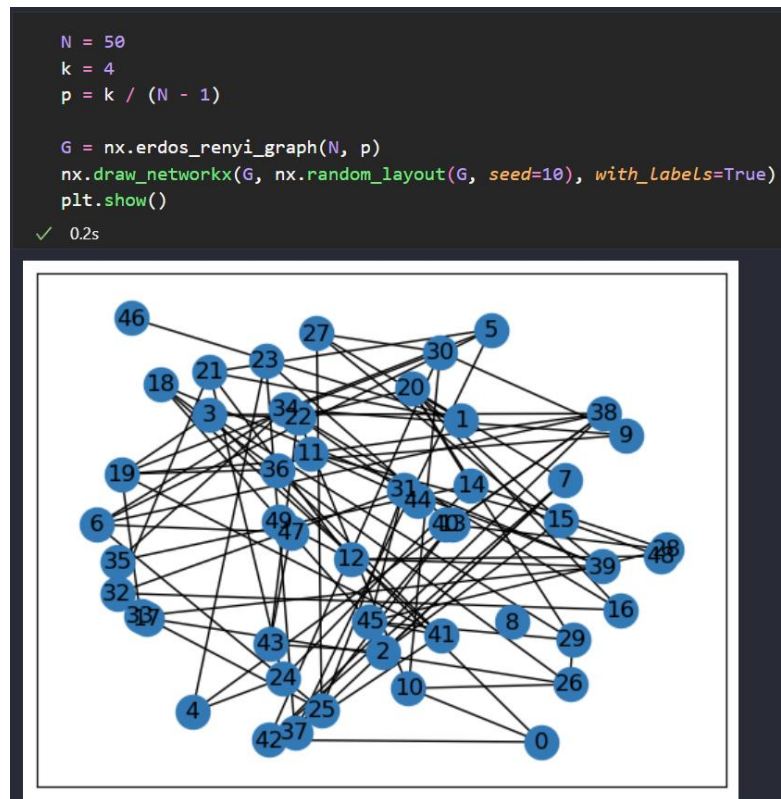
```
N = 50
k = 0.5
p = k / (N - 1)

G = nx.erdos_renyi_graph(N, p)
nx.draw_networkx(G, nx.random_layout(G, seed=10), with_labels=True)
plt.show()
```

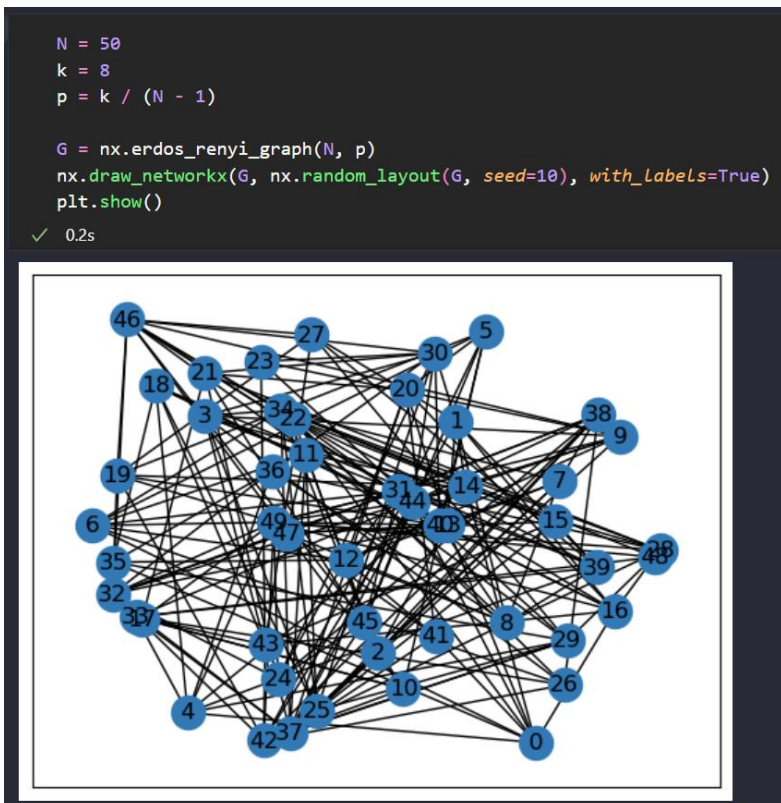
✓ 0.3s



b.  $\langle k \rangle = 4$



c.  $\langle k \rangle = 8$



## 2. Mạng Erdős-Rényi

Xem xét mạng  $G(N, p)$  có  $N = 3000$  nút và được kết nối với nhau với xác suất  $p = 10^{-3}$

a. *Xác định số lượng liên kết kỳ vọng  $\langle L \rangle$  và bậc trung bình  $\langle k \rangle$  của mạng*

- Ta có các công thức sau:

- Số lượng liên kết kỳ vọng  $\langle L \rangle$ :  $\frac{N(N-1)}{2} * p$
- Bậc trung bình  $\langle k \rangle$ :  $(N-1)*p$

- Thay  $N = 3000$  và  $p = 10^{-3}$  vào công thức:

- $\langle L \rangle = \frac{3000(3000-1)}{2} * 10^{-3} = 4498.5$
- $\langle k \rangle = (3000-1) * 10^{-3} = 2.999$

b. *Xác suất có chính xác 50 liên kết trong mạng là bao nhiêu ?*

- Ta có công thức sau:  $p_L = C_{\frac{N(N-1)}{2}}^L * p^L * (1-p)^{\frac{N(N-1)}{2}-L}$
- Thay  $L = 50$  vào:  $p_{50} = C_{\frac{3000(3000-1)}{2}}^{50} * (10^{-3})^{50} * (1-10^{-3})^{\frac{3000(3000-1)}{2}-50}$

c. *Dựa vào hình 1, xác định xem mạng ở chế độ (regime) nào ?*

Do  $\langle k \rangle = 2.999$  nên mạng ở chế độ **Supercritical Regime**.

d. *Tính xác suất  $p_c$  để mạng ở chế độ critical point.*

Để mạng ở chế độ critical point thì  $\langle k \rangle = 1$

Ta có:  $p_c = \frac{1}{N} = \frac{1}{3000}$

e. *Tính số nút  $N^{cr}$ , bậc trung bình  $\langle k^{cr} \rangle$  và khoảng cách trung bình giữa hai nút được chọn ngẫu nhiên  $\langle d \rangle$  để mạng chỉ có một thành phần*

- Tính số nút  $N^{cr}$  để mạng chỉ có một thành phần
  - Theo như hình thì mạng ở chế độ Connected Regime thì sẽ có một single giant component và không có isolated nodes hay clusters, nên

$$\langle k^{cr} \rangle \gg \ln N^{cr}$$

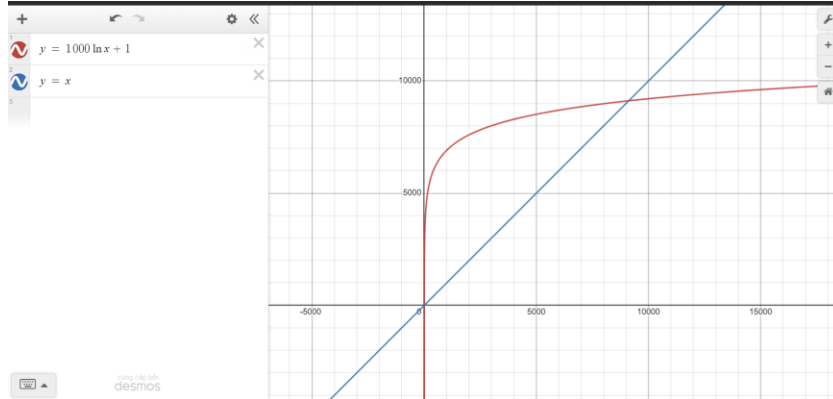
$$\Leftrightarrow (N^{cr} - 1) * p \gg \ln N^{cr}$$

$$\Leftrightarrow (N^{cr} - 1) * 10^{-3} \gg \ln N^{cr}$$

$$\Leftrightarrow N^{cr} - 1 \gg 1000 \ln N^{cr}$$

$$\Leftrightarrow N^{cr} \gg 1000 \ln N^{cr} + 1$$

- Vẽ đồ thị, ta thấy  $N^{cr} \gg 9120$  hoặc  $N^{cr} = 1$  (do  $N^{cr} \geq 1$ )



- Vậy  $N^{cr} \gg 9120$  hoặc  $N^{cr} = 1$  thì mạng chỉ có một thành phần
- Bậc trung bình:  $\langle k^{cr} \rangle = (N^{cr} - 1) * p \gg (9120 - 1) * 10^{-3}$   
 $\langle k^{cr} \rangle \gg 9.199$
- Khoảng cách trung bình:  $\langle d \rangle = \frac{\ln N^{cr}}{\ln \langle k^{cr} \rangle} = \frac{\ln N^{cr}}{\ln((N^{cr}-1)*p)}$  (tùy thuộc vào  $N^{cr}$ )

f. Tìm phân bố bậc  $p_k$  của mạng này (xấp xỉ với phân bố bậc Poisson).

- Mạng này là mạng  $G(N, p)$  có  $N = 3000$  nút và được kết nối với nhau với xác suất  $p = 10^{-3}$ , đã tính được  $\langle k \rangle = 2.999$ 
  - Binomial distribution:  $p_k = C_{N-1}^k * p^k * (1-p)^{N-1-k}$
  - Poisson distribution:  $p_k = e^{-\langle k \rangle} * \frac{\langle k \rangle^k}{k!} = e^{-2.999} * \frac{2.999^k}{k!}$  ( $0 \leq k < N$ )

### 3. Cây Cayley (Cayley tree)

Cây Cayley là cây đối xứng, được xây dựng bắt đầu từ nút trung tâm bậc  $k$ . Mỗi nút ở khoảng cách  $d$  tính từ nút trung tâm có bậc  $k$ , cho đến khi chúng ta đến các nút ở khoảng cách  $P$  có bậc một và được gọi là các lá. Ví dụ, hình 2 là cây Cayley có  $k = 3$  và  $P = 5$

a. Tính tổng số nút trên cây sau  $t$  bước tính từ nút trung tâm.

- Ta có thể thấy là nếu  $P = 1$  thì sẽ tạo ra  $k$  node mới. Nhưng với  $P > 1$  thì sẽ chỉ tạo ra  $k-1$  node mới (1 liên kết sẽ nối trở lại parent node trước đó).
- Ta tính tổng số node tạo thành từ 1 đỉnh của  $P = 1$  sau  $h$  bước ( $h = t - 1$ ):  

$$(k-1)^0 + (k-1)^1 + \dots + (k-1)^h = \frac{(k-1)^{h+1} - 1}{(k-1) - 1} = \frac{(k-1)^{t-1} - 1}{(k-1) - 1}$$
- Sau đó ta nhân số node được tạo thành từ  $P = 1$ , là bằng  $k$  (vì từ root node tạo thành) và cộng thêm 1 (root node):

$$k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1$$

- Với ví dụ cây Cayley có k=3 và P=5 thì tổng số node sau 5 bước là:

$$k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1 = 3 * \frac{(3-1)^5 - 1}{(3-1) - 1} + 1 = 94$$

b. *Tính độ phân phối bậc (degree distribution) của mạng.*

- Cayley tree chỉ có 2 loại node: node lá (với bậc là 1), các node còn lại (với bậc là k)
- Số lượng node lá:  $k(k-1)^{t-1}$

$$\Rightarrow P(1) = \frac{k(k-1)^{t-1}}{\text{Total nodes}} = \frac{k(k-1)^{t-1}}{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1}$$

- Số lượng các node không phải node lá:  $k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1 - k(k-1)^{t-1}$

$$\Rightarrow P(k) = \frac{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1 - k(k-1)^{t-1}}{\text{Total nodes}} = \frac{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1 - k(k-1)^{t-1}}{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1}$$

$$= 1 - \frac{k(k-1)^{t-1}}{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1}$$

- Với ví dụ cây Cayley có k=3 và P=5 thì phân phối bậc của mạng là:

- $P(1) = \frac{k(k-1)^{t-1}}{k * \frac{(k-1)^t - 1}{(k-1) - 1} + 1} = \frac{3(3-1)^{5-1}}{94} = \frac{48}{94} \approx 0.5106$

- $P(3) = 1 - P(1) \approx 0.4894$

c. *Tính đường kính  $d_{\max}$ .*

- Đường kính  **$d_{\max} = 2P$**
- Với ví dụ cây Cayley có k=3 và P=5 thì  $d_{\max} = 2P = 2*5 = 10$

d. *Tìm biểu thức của đường kính  $d_{\max}$  theo tổng số nút N.*

- Từ câu a, ta có:  $N = k * \frac{(k-1)^P - 1}{(k-1) - 1} + 1$

- Do  $d_{\max} = 2P$ , nên:  $N = k * \frac{(k-1)^{\frac{d_{\max}}{2}} - 1}{(k-1) - 1} + 1$

$$\Leftrightarrow N - 1 = k * \frac{(k-1)^{\frac{d_{\max}}{2}} - 1}{(k-1) - 1}$$

$$\Leftrightarrow \frac{(N-1)(k-2)}{k} = (k-1)^{\frac{d_{\max}}{2}} - 1$$

$$\begin{aligned}
&\Leftrightarrow \frac{(N-1)(k-2)}{k} + 1 = (k-1)^{\frac{d_{\max}}{2}} \\
&\Leftrightarrow \frac{d_{\max}}{2} = \log_{k-1} \frac{(N-1)(k-2)}{k} \\
&\Leftrightarrow d_{\max} = 2 \log_{k-1} \frac{(N-1)(k-2)}{k}
\end{aligned}$$

#### 4. Nghịch lý tình bạn (Friendship Paradox)

Phân phối bậc  $p_k$  là xác suất mà một nút được chọn ngẫu nhiên có  $k$  hàng xóm. Tuy nhiên, nếu chúng ta chọn ngẫu nhiên một liên kết, xác suất để một nút ở một trong các đầu của nó có bậc  $k$  là  $q_k = Akp_k$ , trong đó  $A$  là hệ số chuẩn hóa.

a. Tìm hệ số chuẩn hóa  $A$ , giả sử rằng mạng có phân bố bậc theo luật mũ với  $2 < \gamma < 3$ , với bậc nhỏ nhất  $k_{\min}$  và bậc lớn nhất  $k_{\max}$ .

- Để tìm hệ số chuẩn hóa  $A$ , ta dùng công thức:

$$\begin{aligned}
&\int_{k_{\min}}^{k_{\max}} q_k dk = 1 \\
&\Leftrightarrow \int_{k_{\min}}^{k_{\max}} Akp_k dk = 1
\end{aligned}$$

- Ta có:  $p_k = Ck^{-\gamma}$  (Sử dụng the normalization condition)

$$\begin{aligned}
&\Leftrightarrow \int_{k_{\min}}^{k_{\max}} AkCk^{-\gamma} dk = 1 \\
&\Leftrightarrow \int_{k_{\min}}^{k_{\max}} ACk^{1-\gamma} dk = 1 \\
&\Leftrightarrow A \int_{k_{\min}}^{k_{\max}} Ck^{1-\gamma} dk = 1
\end{aligned}$$

- Theo tài liệu, ta có công thức:  $C = (\gamma-1)k_{\min}^{\gamma-1}$

$$\begin{aligned}
&\Leftrightarrow A = \frac{1}{\int_{k_{\min}}^{k_{\max}} (\gamma-1)k_{\min}^{\gamma-1} * k^{1-\gamma} dk}
\end{aligned}$$

b. Chọn ngẫu nhiên một nút trong mạng có  $N = 10^4$ ,  $\gamma = 2.3$ ,  $k_{\min} = 1$  và  $k_{\max} = 1000$ . Tính bậc trung bình của các nút lân cận.

- Theo tài liệu, ta có công thức:  $\langle k_n \rangle = \sum_{k_{\min}}^{k_{\max}} kq_k$

$$\begin{aligned}
&\Leftrightarrow \langle k_n \rangle = \sum_{k_{\min}}^{k_{\max}} ACk^{2-\gamma} \\
&\Leftrightarrow \langle k_n \rangle = AC * \frac{k_{\max}^{3-\gamma} - k_{\min}^{3-\gamma}}{3-\gamma}
\end{aligned}$$